

CÔNG TY TNHH JDI EMBRACING CHALLENGES
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH JDI EMBRACING CHALLENGES

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: JDI EMBRACING CHALLENGES LIMITED LIABILITY

Tên công ty viết tắt: JDI EC CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107847864

3. Ngày thành lập: 16/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18 - TT27, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 090 739 6686

Fax:

Email: jdigamestudio@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
2.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
3.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
4.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng	7730
5.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm	5920
6.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
7.	Hoạt động thể thao khác	9319
8.	Lập trình máy vi tính	6201
9.	Đại lý du lịch	7911
10.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
11.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
12.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
13.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
14.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
15.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
16.	Bán mô tô, xe máy	4541

17.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử qua mạng	9329
18.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: dạy kỹ năng giao tiếp và đàm thoại, kỹ năng nói trước công chúng	8559
19.	Bán buôn thực phẩm	4632
20.	Bán buôn đồ uống	4633
21.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
22.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
23.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
25.	In ấn	1811
26.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
27.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
28.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
29.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
30.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
31.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
32.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
34.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240(Chính)
35.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
36.	Quảng cáo	7310
37.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất các chương trình truyền hình	5911
38.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet	6190
39.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
40.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
41.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
42.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
45.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
46.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6329

47.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
48.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
49.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
50.	Cổng thông tin	6312
51.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
52.	Bán buôn gạo	4631
53.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
54.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
55.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
56.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới ô tô và xe có động cơ khác.	4513
57.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới, nhượng quyền thương mại	4610
58.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
59.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
60.	Xuất bản phần mềm	5820
61.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video	5913
62.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
63.	Điều hành tua du lịch	7912
64.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920

6. Vốn điều lệ: 7.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN MINH TUYẾN	Số 22 đường Hà Trì, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.950.000.000	50,000	112237482	

2	LÊ VĂN TRỌNG	Đội 1 thôn Yên Phú, Xã Hà Tiến, Huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	3.950.000.000	50,000	173132091	
---	--------------	--	---------------	--------	-----------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH TUYỀN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *12/07/1990*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *112237482*

Ngày cấp: *07/09/2013*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 22 đường Hà Trì, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 18 - TT27, Khu đô thị mới Văn PHÚ, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội